

Số: 857/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo  
văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết  
được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 5**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5.

**Điều 2.**

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm:

a) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chất lượng, tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết theo Quyết định này;

b) Phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết; thường

xuyên đơn đốc, kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu được phân công chủ trì soạn thảo, trình văn bản; công khai nội dung, tiến độ, kết quả cụ thể từng giai đoạn trên Cổng thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ;

c) Chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan kịp thời giải quyết hoặc báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ phụ trách lĩnh vực về khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo, đề xuất bổ sung văn bản quy định chi tiết.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ trong quá trình soạn thảo các văn bản quy định chi tiết một số điều được giao tại Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bộ Công an chủ động phối hợp với các cơ quan của Quốc hội trong quá trình soạn thảo văn bản quy định chi tiết điểm b khoản 3 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 25 của Luật Công an nhân dân).

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ được giao phối hợp soạn thảo văn bản quy định chi tiết có trách nhiệm chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì soạn thảo, bảo đảm chất lượng, tiến độ trình, ban hành văn bản.

5. Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ cử cán bộ, công chức tham gia soạn thảo, chỉnh lý và đẩy nhanh tiến độ thẩm định, thủ tục trình dự thảo văn bản quy định chi tiết bảo đảm chất lượng, tiến độ theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

6. Cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn đối với các văn bản được xác định cụ thể tại Danh mục ban hành kèm theo Quyết định này, nhưng phải bảo đảm lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản.

7. Định kỳ ngày 25 hằng tháng, cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật thông tin về tình hình, tiến độ soạn thảo văn bản quy định chi tiết và gửi Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp thường kỳ.

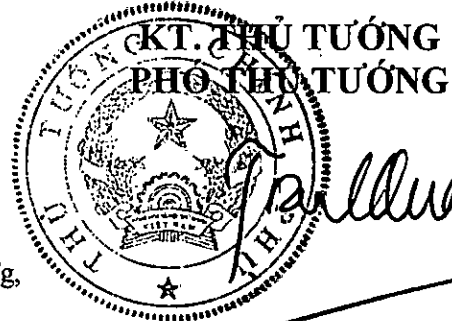
8. Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đơn đốc, kiểm tra việc ban hành văn bản quy định chi tiết của các bộ, cơ quan ngang bộ; báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ để xảy ra tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND TP Hồ Chí Minh;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg và các PTTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục KSTT;
- Lưu: VT, PL (2).



Trần Lưu Quang



## Phụ lục

### DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC QUỐC HỘI KHÓA XV THÔNG QUA TẠI KỲ HỌP THỨ 5

(Kèm theo Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên luật, ngày có hiệu lực	Tên văn bản quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình	Ghi chú
1.	Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (Có hiệu lực từ ngày 01/8/2023)	1. Nghị định quy định lãi vay, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng BT; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân liên quan đến các hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố Hồ Chí Minh (Khoản 5 Điều 4, Điểm a và b khoản 1 Điều 8)	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành liên quan và UBND TP. Hồ Chí Minh	Trước ngày 01/8/2023	Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn
		2. Nghị định quy định chi tiết việc bầu, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường (Khoản 3 Điều 9)	Bộ Nội vụ		Trước ngày 01/8/2023	
		3. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định việc phân cấp, trình tự, thủ tục điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật (Điểm a khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 11)	Bộ Xây dựng		Các bộ, ngành liên quan và UBND TP. Hồ Chí Minh.	
2.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Có hiệu lực từ ngày 15/8/2023)	4. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan (Khoản 1 Điều 1 - sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 6 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam)	Bộ Công an	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/8/2023	Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn

3.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân (Có hiệu lực từ ngày 15/8/2023)	5. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2019/NĐ-CP ngày 06/6/2019 quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công an nhân dân (Khoản 2 Điều 1, điểm b khoản 5 Điều 1, khoản 6 Điều 1)	Bộ Công an	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Trước ngày 15/8/2023	Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn
		6. Thông tư thay thế Thông tư số 33/2019/TT-BCA ngày 18/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định cấp bậc hàm cao nhất là cấp tá, cấp úy đối với sĩ quan giữ chức vụ, chức danh trong Công an nhân dân (Điểm c khoản 3 Điều 1)		Trước ngày 15/8/2023		
		7. Thông tư thay thế Thông tư số 47/2019/TT-BCA ngày 10/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định hạn tuổi phục vụ đối với sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân (Điểm a khoản 5 Điều 1)		Trước ngày 15/8/2023		
		8. Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2020/TT-BCA ngày 16/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn chức vụ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trong Công an nhân dân (Điểm a khoản 5 Điều 1)		Trước ngày 15/8/2023		
4.	Luật Đấu thầu (Có hiệu lực từ ngày 01/01/2024)	9. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (Khoản 6 Điều 6, khoản 6 Điều 10, khoản 3 Điều 15, khoản 4 Điều 19, khoản 2 Điều 20, khoản 7 Điều 23, khoản 4 Điều 29, khoản 4 Điều 36, khoản 2 Điều 39, khoản 8 Điều 43, khoản 1 Điều 50, khoản 5 Điều 50, khoản 7 Điều 53, khoản 3 Điều 55, khoản 4 Điều 55, khoản 4 Điều 67, khoản 6 Điều 70, khoản 2 Điều 84, khoản 4 Điều 86, khoản 5 Điều 87, khoản 4 Điều 88)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 11/2023	
		10. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực (Khoản 6 Điều 6, khoản 6 Điều 10, khoản 4 Điều 19, khoản 4 Điều 35, khoản 3 Điều 46, khoản 5 Điều 50, khoản 5 Điều 62, khoản 2 Điều 73, khoản 4 Điều 86, khoản 5 Điều 87, khoản 4 Điều 88, khoản 2 Điều 96)		Tháng 11/2023		

Luật Đấu thầu (Có hiệu lực từ ngày 01/01/2024)	11. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (Khoản 6 Điều 6, khoản 6 Điều 10, khoản 4 Điều 19, khoản 4 Điều 35, khoản 3 Điều 46, khoản 5 Điều 50, khoản 5 Điều 62, khoản 2 Điều 73, khoản 4 Điều 86, khoản 5 Điều 87, khoản 4 Điều 88, khoản 2 Điều 96)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 5/2024	Bảo đảm phù hợp với hiệu lực của Luật Đất đai (sửa đổi)
	12. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy định quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá (Khoản 2 Điều 28)	Bộ Y tế	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 10/2023	
	13. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc, Danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm trong trường hợp cần thiết (Điểm a khoản 2 Điều 53)			Tháng 10/2023	
	14. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 56 (Khoản 2 Điều 56)			Tháng 10/2023	
	15. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định Danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung cấp quốc gia (Điểm b khoản 2 Điều 53)	Bộ Tài chính		Tháng 11/2023	
5. Luật Phòng thủ dân sự (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	16. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự (Khoản 3 Điều 6, khoản 5 Điều 13, khoản 2 Điều 20, khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 30, khoản 5 Điều 34, khoản 4 Điều 35, khoản 4 Điều 40, khoản 4 Điều 41)	Bộ Quốc phòng	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 4/2024	
6. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	17. Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Khoản 9 Điều 3, khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 23, khoản 4 Điều 39, khoản 2 Điều 73 và các Điều 9, 13, 28, 32, 33, 37, 40, 45, 47)	Bộ Công Thương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 12/2023	

	Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	18. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022) (Khoản 1 Điều 11)	Bộ Công Thương	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 5/2024	
		19. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (Khoản 1 Điều 28)			Tháng 4/2024	
7.	Luật Hợp tác xã (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	20. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã (Điều 16, Điều 18, Điều 20, Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27, khoản 2 Điều 28, Điều 81, Điều 82, khoản 3 Điều 83, khoản 2 Điều 85, Điều 99, Điều 101, khoản 5 Điều 107)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 3/2024	
		21. Nghị định quy định về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Khoản 3 Điều 41, khoản 2 Điều 44, khoản 3 Điều 47, khoản 4 Điều 48, Điều 50, khoản 5 Điều 55, Điều 96, Điều 98, Điều 99, khoản 2 Điều 103, Điều 104, khoản 5 Điều 107)			Tháng 3/2024	
		22. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã (Khoản 4 Điều 41, khoản 6 Điều 107, Điều 13)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ, ngành, cơ quan liên quan	Tháng 3/2024	
		23. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Khoản 3 Điều 91)	Bộ Tài chính		Tháng 5/2024	
8.	Luật Giao dịch điện tử (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	24. Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử (Khoản 4 Điều 12, khoản 5 Điều 44, khoản 4 Điều 45, khoản 4 Điều 47, khoản 2 Điều 48, Điều 50; khoản 3, khoản 4 Điều 51)	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 5/2024	

	Luật Giao dịch điện tử (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	25. Nghị định quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy (Khoản 4 Điều 25, khoản 4 Điều 28, khoản 2 Điều 29, khoản 5 Điều 33, khoản 7 Điều 53)	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 5/2024	
		26. Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu dùng chung (Điểm đ khoản 3 Điều 40, khoản 6 Điều 42, khoản 7 Điều 43, khoản 5 Điều 44)			Tháng 7/2023	
		27. Nghị định quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ (Khoản 5 Điều 24, khoản 4 Điều 50)	Bộ Quốc phòng		Tháng 4/2024	
		28. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử nước ngoài; công nhận chữ ký điện tử, chứng thư chữ ký điện tử nước ngoài (Khoản 4 Điều 26)	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 5/2024	
		29. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về thiết lập, vận hành hệ thống tiếp nhận, tổng hợp dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước (Khoản 2 Điều 48)			Tháng 5/2024	
9.	Luật Giá (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	30. Nghị định quy định về quản lý, điều tiết giá (Khoản 3 Điều 17, khoản 3 Điều 20, khoản 5 Điều 21, khoản 3 Điều 24, khoản 6 Điều 27, khoản 8 Điều 28, khoản 5 Điều 38)	Bộ Tài chính	Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 3/2024	
		31. Nghị định quy định về thẩm định giá (Khoản 4 Điều 45, khoản 3 Điều 49, khoản 4 Điều 54)			Tháng 3/2024	
		32. Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá (Nghị định thay thế các quy định tại Chương 2 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP) (Khoản 3 Điều 72)			Tháng 3/2024	
		33. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ (Thay thế Thông tư số 25/2014/TT-BTC) (Khoản 2 Điều 23)	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 3/2024	



Luật Giá (Có hiệu lực từ ngày 01/7/2024)	34. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về kinh phí xây dựng, duy trì, nâng cấp, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về giá (Khoản 2 Điều 38; khoản 2, khoản 3 Điều 39)	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan	Tháng 3/2024	
	35. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường (Khoản 2 Điều 36, khoản 1 và khoản 3 Điều 39)			Tháng 3/2024	
	36. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá (Khoản 2 Điều 70)			Tháng 3/2024	
	37. Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thi, cấp, quản lý và thu hồi Thẻ thẩm định viên về giá (Khoản 3 Điều 44)			Tháng 3/2024	